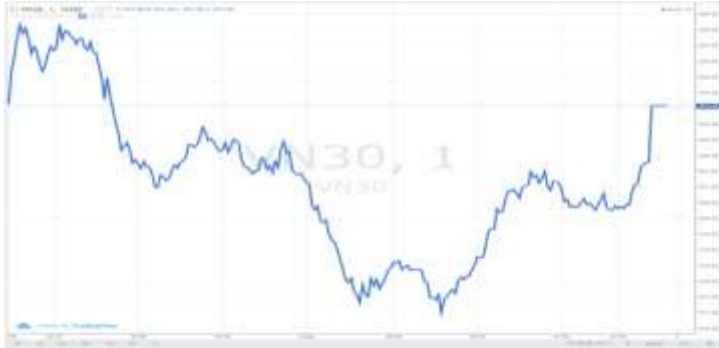


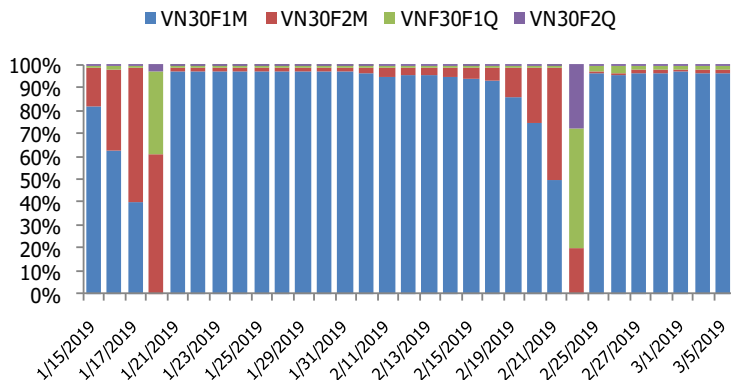
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	16	917.5	8.52
VN30F1904	18/04/2019	44	915.7	14.47
VN30F1906	20/06/2019	107	915	24.57
VN30F1909	19/09/2019	198	914.4	38.92

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau khi thất bại trước ngưỡng 1.000 điểm trong phiên hôm qua, áp lực điều chỉnh tiếp tục diễn ra trong phiên hôm nay. Tuy vậy, điểm tích cực là áp lực bán diễn ra không quá mạnh và lực cầu luôn thường trực "bắt đáy" mỗi khi điều chỉnh. Về cuối phiên, thị trường diễn ra với kịch bản đầy bất ngờ khi dòng tiền đổ mạnh vào thị trường, kéo các chỉ số đảo chiều tăng điểm. Sự khởi sắc của thị trường có sự ủng hộ không nhỏ từ khối ngoại khi họ mua ròng gần 100 tỷ, cũng như sự bất phá mạnh của thị trường Trung Quốc cũng tác động tích cực tới tâm lý giới đầu tư trong nước. Đóng cửa phiên giao dịch, Vn-Index tăng 2,04 điểm (0,21%) lên 994,49 điểm; Hnx-Index tăng 0,23 điểm (0,21%) lên 108,48 điểm. Trong đó, dầu khí chính là nhóm cổ phiếu góp công lớn nhất giúp kéo thị trường tăng điểm trở lại ở phiên hôm nay. Bên cạnh đó, khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng hơn 90 tỷ cũng hỗ trợ không nhỏ cho tâm lý giới đầu tư.
- Giao dịch thị trường phái sinh diễn ra các nhịp biến động mạnh trong phiên hôm nay. Trái với xu hướng giảm trong cuối phiên sáng và đầu phiên chiều, lực cầu chủ động từ bên mua gia tăng mạnh giúp diễn biến phiên chiều có sự đồng thuận và ổn định hơn theo chiều giá tăng. Các lệnh mua với khối lượng lớn diễn ra nhiều hơn khi xu hướng thị trường cơ sở ủng hộ kịch bản hồi phục nhất quán. Ngắn hạn, diễn biến giao dịch là rất khó chịu khi các cổ phiếu dẫn dắt không ngừng tạo các nhịp tăng/giảm nhanh trong phiên. Nếu phiên hôm qua phát ra những sự lạc quan về khả năng nắm giữ vị thế Short thì tín hiệu trong phiên hôm nay lại cho thấy rủi ro biến động tiềm ẩn trên thị trường vẫn ở mức cao. Basis của VN30F1903 thu hẹp nhưng vẫn đạt -5,58 điểm, điều này cho thấy giới đầu tư vẫn đang nghiêng về kịch bản VN30-Index tiếp tục rung lắc trong phiên ngày mai. Vì thế, các vị thế trading trong phiên vẫn được khuyến nghị gia tăng trong các phiên tới nhằm hạn chế ảnh hưởng từ các biến động thất thường của thị trường cơ sở qua các phiên.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index giằng co quanh mức tham chiếu và xuất hiện của mẫu hình nến Doji trong phiên giao dịch ngày 06/03/2019. Khối lượng giao dịch giảm dưới mức trung bình 20 phiên, điều này cho thấy tâm lý của giới đầu tư vẫn còn rất thận trọng. Hỗ trợ tốt trong ngắn hạn là quanh vùng 900-910 điểm, trong khi kháng cự là mốc 930-935 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 915-918 điểm, chốt lời quanh vùng 922 đến 925 điểm, Stoploss nếu thủng 914 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét ra nếu VN30F1903 xuyên thủng vùng 914 điểm và chốt lời quanh 900-905 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 916 điểm.

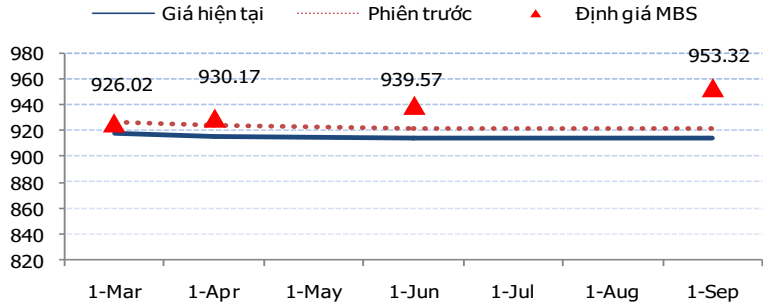
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích khi xu hướng giằng co mạnh tiếp tục diễn ra trong ngắn hạn.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1904-VN30F1903) khi chênh lệch giá hai hợp đồng ở mức 0 điểm, kỳ vọng chốt lời khi thị trường hồi phục khiến giá hợp đồng kỳ hạn tháng 3 hồi phục nhanh hơn so với các hợp đồng còn lại.

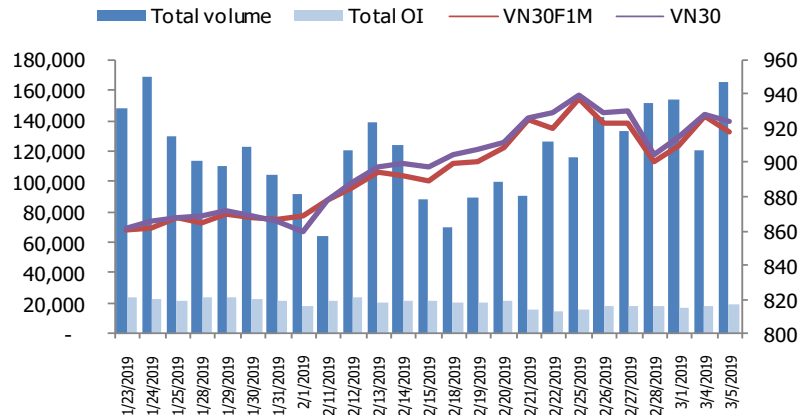
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	917.5	-1.01	163,684	36.88	18617	4.36
VN30F1904	915.7	-0.90	512	32.99	271	14.83
VN30F1906	915	-0.72	277	30.58	265	1.53
VN30F1909	914.4	-0.82	145	61.23	157	-6.55
Tổng			164,618	36.34	19,310	4.36

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Diễn biến trái ngược trong hai nửa phiên sáng chiều khiến các chỉ số HẾT TL với tốc độ phản ứng khác nhau đóng cửa trong phân hóa. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 tăng 0,50% lên 918 điểm, basis đạt -5,58 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 915,6 điểm (-0,01%), 914,6 điểm (-0,04%) và 914,1 điểm (-0,03%). Theo đó basis lần lượt đạt -7,98 điểm, -8,98 điểm và -9,48 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm nhẹ đạt 164.480 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 163.768 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 15.007,33 tỷ đồng, nhích nhẹ so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 925,79 điểm (cao hơn 7,79 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 929,94 điểm (+14,34 điểm), VN30F1906 là 939,34 điểm (+24,74 điểm) và VN30F1909 là 953,09 điểm (+38,99 điểm).

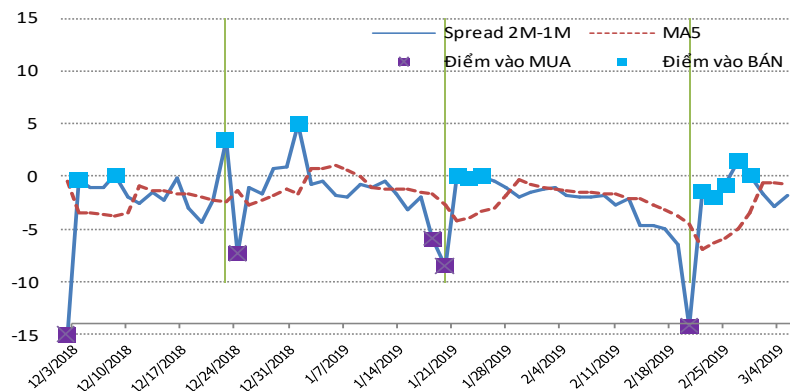
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



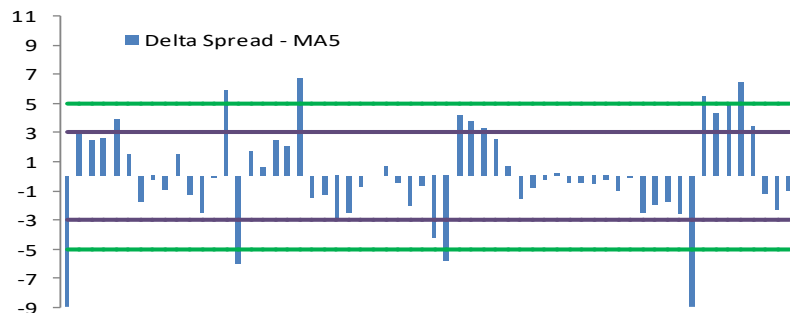
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	-2.9	1.1	-0.76	-1.04
VN30F1Q - VN30F1M	-2.5	-5.3	2.8	-0.96	-1.54
VN30F1Q - VN30F2M	-0.7	-2.4	1.7	-2.54	1.84
VN30F2Q - VN30F1M	-3.1	-4.9	1.8	-2.54	-0.56
VN30F2Q - VN30F2M	-1.3	-2	0.7	-1.78	0.48
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.6	0.4	-1	-1.58	0.98

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



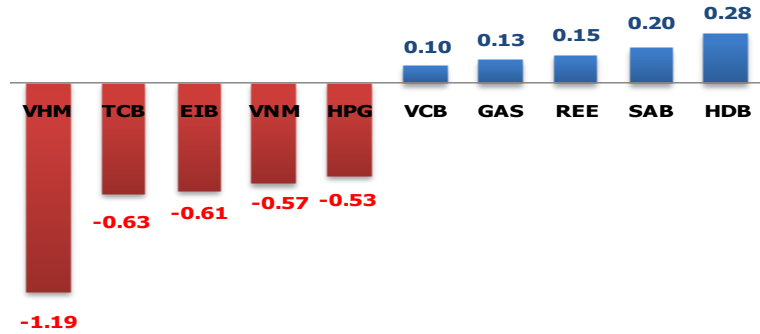
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Trong phần lớn thời gian giao dịch ngày hôm nay các hợp đồng có diễn biến đồng pha và bám sát nhau, mặc dù đã hồi phục muộn vào cuối phiên giúp giá hợp đồng kỳ hạn tháng 3 tăng với tốc độ nhanh hơn so với các hợp đồng còn lại, nới rộng chênh lệch giá giữa các hợp đồng này. Chốt phiên, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) đang ở mức -2,4 điểm; trong khi đó, chênh lệch giá hợp đồng VN30F1906 và VN30F1904 thay đổi không đáng kể so với phiên trước, ở mức -1 điểm; chênh lệch giá hai hợp đồng xa nhất đang ở mức -0,5 điểm. Những diễn biến nhỏ này chưa cho thấy những biến động đáng kể trong chênh lệch giá các hợp đồng tương lai. Do đó, xu hướng diễn biến đồng pha bám sát nhau của các hợp đồng có khả năng sẽ tiếp diễn trong phiên giao dịch tới, và khó tạo ra những cơ hội kiếm lời mới từ giao dịch chênh lệch giá.
- Tuy nhiên, trong trường hợp chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1904-VN30F1903) thu hẹp về mức 0 điểm, nhà đầu tư vẫn có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1904-VN30F1903) ở mức giá 0 điểm, kỳ vọng chốt lời khi thị trường hồi phục khiến giá hợp đồng kỳ hạn tháng 3 hồi phục nhanh hơn so với các hợp đồng còn lại và nới rộng chênh lệch giá của các hợp đồng này xuống khoảng dưới -3 điểm.

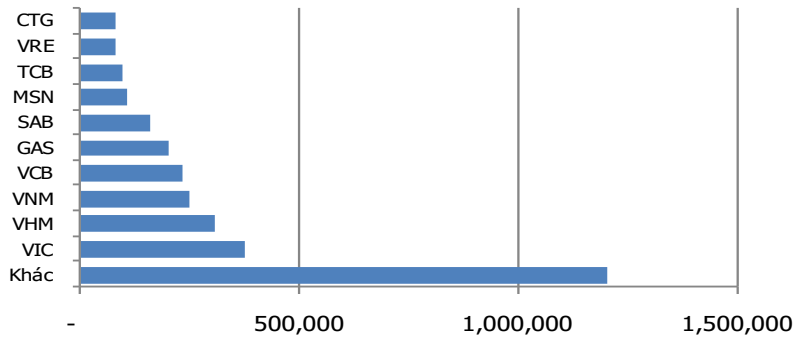
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



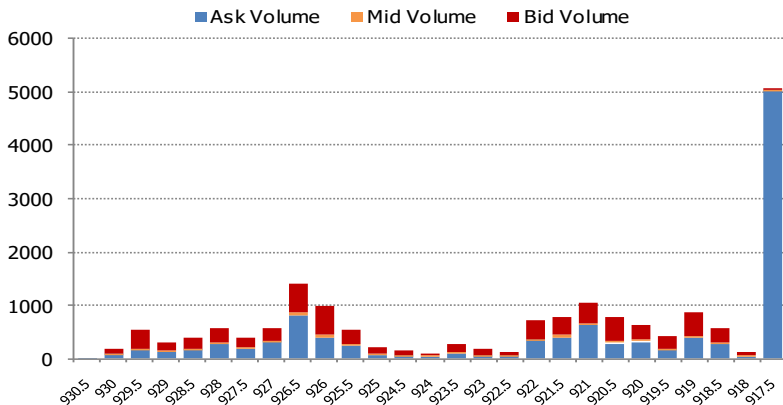
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau khi thất bại trước ngưỡng 1.000 điểm trong phiên hôm qua, áp lực điều chỉnh tiếp tục diễn ra trong sáng nay. Tuy vậy, điểm tích cực là áp lực bán diễn ra không quá mạnh và lực cầu luôn thường trực "bắt đáy" mỗi khi điều chỉnh. Bên cạnh đó, khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng cũng hỗ trợ không nhỏ cho tâm lý giới đầu tư. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra với kịch bản đầy bất ngờ khi dòng tiền đổ mạnh vào thị trường, kéo các chỉ số đảo chiều tăng điểm. Trong đó, dầu khí chính là nhóm cổ phiếu góp công lớn nhất giúp kéo thị trường tăng điểm trở lại ở phiên hôm nay. Bên cạnh đó, các Bluechips như VJC, VRE, PLX, VHM, VIC,...cũng tăng giá giúp đà tăng thị trường được củng cố vững chắc.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,08 điểm (-0,01%) xuống 923,58 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 36,43 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.473 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục ghi nhận những tín hiệu tích cực khi họ mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 90 tỷ đồng. Trong đó, E1VFN30 tiếp tục được mua ròng khá mạnh với giá trị 51,5 tỷ đồng. Ngoài ra, các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều gồm PLX (27,23 tỷ đồng), HPG (18,26 tỷ đồng) VHM (12,86 tỷ đồng), VRE (12,35 tỷ đồng)...Ngược lại, các cổ phiếu bị bán nhiều gồm có VJC (17,24 tỷ đồng), NBB (14,57 tỷ đồng), CTD (13,64 tỷ đồng), DQC (11,86 tỷ đồng), HBC (11,58 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	994.49	0.21	16.74	11.42
Dow Jones	25,673.46	- 0.52	16.35	10.06
S&P 500	2,771.45	- 0.65	18.26	10.56
Nikkei 225	21,437.29	- 0.74	15.81	7.11
Shanghai	3,102.10	1.57	14.64	24.39
DAX	11,587.63	- 0.28	14.43	9.74
Vàng	1,287.49	0.09	-	0.39
Dầu WTI	56.23	0.02	-	23.83

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm – 07/03/2019			
[EU] Hợp chính sách tiền tệ			
[TQ] Cán cân thương mại T.2			
[EU] Tăng trưởng GDP Q.4 (Revised)			
[JP] Tăng trưởng GDP Q.4 (Final)			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục hạ điểm trong phiên ngày thứ Tư 06/3 khiến sắc xanh vẫn chưa có cơ hội được xuất hiện từ đầu tuần giao dịch này. Trong bối cảnh thiếu yếu tố dẫn dắt, các chỉ số chính đêm qua lùi thêm từ 0,65%-0,93% nổi dài đà giảm được coi là một đợt "nghỉ" ngắn hạn sau khi đã đi lên ấn tượng nhiều tuần trước đó. Dollar lại diễn biến trái ngược với sáu phiên tăng giá liên tiếp, phiên hôm qua cộng thêm 0,2% đạt mức cao nhất ba tuần. Lợi tức trái phiếu 10 năm để mất 3 điểm phần trăm xuống giao dịch quanh 2,69%.
- Trung Quốc là cái tên nổi bật tại khu vực châu Á trong hai phiên gần đây khi vẫn tăng điểm bất chấp đà đi xuống của Mỹ và hầu hết các sàn lớn trong khu vực. Chính sách tài khóa mở rộng mới công bố hôm qua giúp kéo chỉ số hai sàn Thượng Hải và Thâm Quyến lên lần lượt 1,57% và 1,49%, Hang Seng của Hong Kong cũng được hưởng lợi nhẹ chốt phiên cộng thêm 0,17%. Tuy nhiên sự tích cực của Trung Quốc vẫn không giúp tâm lý thị trường lạc quan hơn, đầu giờ sáng nay futures của châu Á vẫn đỏ, duy trì thấp hơn so với các chỉ số cơ sở như đầu tuần. Đồng yên lên giá, hiện tỷ giá USD/JPY đạt xấp xỉ mức 111,77.
- Giá dầu thô WTI giảm thêm 0,6% nhưng vẫn giữ trên 56 USD/thùng. Vàng dao động nhẹ quanh mức 1.287 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- NVL giảm 3,06% xuống 57.000 đồng/cp và là nhân tố chính tạo áp lực mạnh đến thị trường chung. Đây là phiên giảm thứ 2 liên tiếp khiến đường giá tiếp tục nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, ADX đều cho tín hiệu bán. Các ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn tại vùng 55.000-56.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 60.000-62.000 đồng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.70	142,000	-0.63	0.85%	75.77	-0.57	26.82	9.59
TCB	Banks	9.08	26,800	-0.74	1.87%	87.02	-0.63	9.44	1.89
VIC	Real Estate Investment & Services	7.87	117,300	-0.09	0.77%	82.98	-0.06	85.85	6.80
MSN	Financial Services	6.98	89,400	-0.11	1.79%	69.45	-0.07	16.51	5.34
HPG	General Industrials	6.66	35,050	-0.85	1.86%	200.38	-0.53	8.09	1.91
VPB	Banks	5.49	21,400	0.00	2.12%	77.97	0.00	7.16	1.51
VJC	Travel & Leisure	4.84	120,000	-0.74	1.00%	129.01	-0.34	12.68	6.14
VHM	Real Estate Investment & Services	5.34	91,000	-2.36	2.65%	105.85	-1.19	48.42	3.30
MBB	Banks	3.92	22,150	0.00	1.59%	106.33	0.00	7.83	1.47
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.77	87,800	-1.35	2.51%	62.76	-0.48	13.11	4.33
SAB	Beverages	3.49	243,500	0.62	1.96%	2.48	0.20	35.28	9.38
VCB	Banks	3.48	63,000	0.32	2.08%	99.47	0.10	18.75	3.69
STB	Banks	3.24	12,700	-0.39	1.98%	60.25	-0.12	17.08	0.96
HDB	Banks	3.14	30,700	0.99	1.82%	39.92	0.28	15.62	2.14
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.08	44,900	-0.22	0.89%	37.09	-0.06	8.44	2.32
NVL	Real Estate Investment & Services	2.85	58,800	-1.18	2.05%	31.68	-0.31	24.84	3.08
EIB	Banks	2.54	17,350	-2.53	2.59%	3.41	-0.61	15.74	1.40
VRE	General Retailers	2.51	34,200	-0.44	2.06%	71.27	-0.10	52.96	3.06
PNJ	General Retailers	1.99	100,100	-0.79	1.71%	32.41	-0.15	18.44	4.80
GAS	Oil & Gas Producers	1.48	104,000	0.97	3.75%	90.97	0.13	16.07	4.68
SSI	Financial Services	1.31	28,800	-0.35	2.11%	56.47	-0.04	9.93	1.52
CTG	Banks	1.18	21,250	0.24	3.09%	170.21	0.03	10.29	1.14
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,700	-1.42	1.44%	12.96	-0.14	4.39	1.44
REE	Industrial Engineering	0.86	33,750	1.96	3.51%	27.07	0.15	6.66	1.19
ROS	Construction & Materials	0.86	33,750	-0.88	3.34%	171.06	-0.07	26.10	3.32
CTD	Construction & Materials	0.83	133,500	-0.52	1.87%	25.26	-0.04	6.61	1.29
SBT	Food Producers	0.76	19,500	-1.52	1.54%	30.33	-0.11	38.41	1.85
CII	Construction & Materials	0.63	22,900	-1.72	1.97%	61.96	-0.10	68.92	1.14
DPM	Chemicals	0.49	20,800	1.71	1.96%	11.03	0.08	13.94	1.02
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.58	118,600	-0.34	1.02%	29.17	-0.02	29.38	5.29

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn